

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 351/KH-SGDĐT ngày 27/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên: Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Phòng Giáo dục và Đào tạo Văn Giang xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử năm 2023 trong ngành Giáo dục và Đào tạo Văn Giang, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023, kịp thời triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần thúc đẩy xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

2. Huy động sự vào cuộc của toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị, trường học trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06. Xác định thành công của Đề án 06 là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

3. Sử dụng các điều kiện hạ tầng sẵn có và tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin còn thiếu, lạc hậu để đảm bảo việc triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06. Bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin và dữ liệu cá nhân.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các trường học tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 18/02/2022 triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ chuyên ngành. Đặc biệt, tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 trong năm 2023, cụ thể:

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện

Tham mưu triển khai hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch, Chỉ thị và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, công an tỉnh và các cơ quan chuyên môn trong thực hiện Đề án 06 trong ngành năm 2023 và các năm tiếp theo.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

2. Triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ của Đề án 06.

2.1. Về pháp lý

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh cần sửa đổi, bổ sung để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế theo yêu cầu của Đề án 06 theo đúng quy định.

Thời gian hoàn thành: Quý I/2023

2.2. Về dịch vụ công

2.2.1. Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi trong ngành để người dân sử dụng tài khoản VneID đăng nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia/tỉnh để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

2.2.2. Phối hợp đẩy mạnh việc xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Trong đó yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành giáo dục và đào tạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và tuyên truyền, vận động người thân, công dân nơi làm việc và cư trú sử dụng dịch vụ công trực tuyến để thay thế cho hình thức nộp hồ sơ trực tiếp.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

2.2.3. Phối hợp đẩy mạnh triển khai thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các hệ thống thông tin khác có liên quan; 100% kết quả thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có giá trị pháp lý;

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội

2.3.1. Hướng dẫn các trường học thực hiện thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt.

Phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10/01/2023 của UBND tỉnh về triển khai đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025 để tham mưu tổ chức thu, nộp học phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

Thời gian hoàn thành: Trong quý I/2023

2.3.2. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành thực hiện công tác tuyên truyền sử dụng thẻ căn cước công dân (CCCD) gắn chíp tích hợp Bảo hiểm y tế

trong khám chữa bệnh, chi trả trợ cấp trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước, thực hiện các giao dịch hành chính, dân sự không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh nhân dân 09 số khi người dân sử dụng thẻ CCCD để thay thế (Vì hiện nay thẻ CCCD đã được tích hợp CMND 09 số thông qua mã QR của thẻ CCCD gắn chíp).

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

2.4. Nhóm tiện ích phát triển công dân số

Phối hợp đẩy mạnh công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chíp và tài khoản định danh điện tử; hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, đảm bảo 100% công dân trong độ tuổi (trong các đơn vị trường học) được cấp CCCD gắn chíp và tài khoản định danh điện tử, sử dụng App ID gắn với giải pháp đăng nhập bằng tài khoản VneID.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

2.5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

2.5.1. Phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn đối với các hệ thống thông tin theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

2.5.2. Thực hiện số hóa dữ liệu theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xác thực qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2023

2.5.3. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, làm sạch các loại cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên thực hiện.

2.6. Đảm bảo an ninh, an toàn máy móc, thiết bị và dữ liệu

2.6.1. Phối hợp cử cán bộ chuyên trách tham gia đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin. Phân công công chức chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Quý I/2023.

2.6.2. Phối hợp rà soát đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

Thời gian hoàn thành: Quý II/2023.

2.7. Về công tác tuyên truyền

Phối hợp tuyên truyền các nội dung: Thực hiện việc tuyên truyền kết quả thực hiện Đề án 06, các dịch vụ công; các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng; các phương thức khai thác, sử dụng thông tin về cư trú thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú trong giải quyết các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công được quy định tại Nghị quyết số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VneID để đăng nhập Cổng dịch vụ công quốc gia.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và đào tạo

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch, trong đó tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo và nâng cao mức độ hài lòng của người dân.

Phối hợp với các cơ quan chức năng, công an địa phương trong công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế.

2. Các nhà trường trong huyện

Đẩy mạnh công tác tham mưu mua sắm trang thiết bị, đầu tư cơ sở vật chất thực hiện Đề án 06;

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Các trường: MN, TH, THCS, TH&THCS trong huyện;
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Cổng TTĐT Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đàm Huy Đông